

Số: 357/2021/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 11 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 17/2021/QĐST-DS ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Phạm Đức H, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: 90/3, Khu phố 3, phường Tân Hòa, thành phố B, tỉnh Đ;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Ngọc B, sinh năm 1974;

Địa chỉ: 497/83/40 Thống Nhất, Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 01/7/2016);

2. *Bị đơn*: Bà Mai Thị M, sinh năm 1966; Địa chỉ: 03, Tổ 38, Khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố B, tỉnh Đ;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Ông Mai Công V, sinh năm 1966; Địa chỉ: 46/9, Tổ 39, Khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố B, tỉnh Đ;

3.2. Anh Mai Công Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: 03, Tổ 38, Khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố B, tỉnh Đ;

Người đại diện hợp pháp của ông Mai Công V và anh Mai Công Đ: Bà Mai Thị M là bị đơn trong vụ án (Văn bản ủy quyền ngày 18/8/2016);

3.3. Bà Tạ Thị O, sinh năm 1956; Địa chỉ: 10/3B, Khu phố 11, phường Tân Hòa, thành phố B, tỉnh Đ;

Người đại diện hợp pháp của bà Tạ Thị O: Ông Phạm Văn B¹, sinh năm 1953;

Địa chỉ: 29 Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Trãi, quận H, thành phố H (Văn bản ủy quyền ngày 01/8/2019);

3.4. Ông Quách Đình B², sinh năm 1949;

Địa chỉ: 402 Ithaca Dr, LongView, TX 75604, USA;

3.5. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV;

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đ, thành phố H;

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam TV: Ông Trần Văn T¹; Địa chỉ: 296 Phan Xích Long, Phường 7, quận P, Thành phố H và ông Nguyễn Huy H¹; Địa chỉ: K19 Võ Thị Sáu, Khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố B, tỉnh Đ (Văn bản ủy quyền ngày 13/10/2017);

Tại đơn kháng cáo ngày 29/3/2021 của nguyên đơn bà Phạm Thị T yêu cầu hủy quyết định sơ thẩm và tiếp tục giải quyết giải quyết vụ án nêu trên. Lý do: vào ngày 06/8/2020, bà đã nộp tiền tạm ứng chi phí định giá theo yêu cầu của Tòa án là 5.000.000 đồng, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tiếp tục yêu cầu bà nộp thêm tiền tạm ứng chi phí định giá với tổng số tiền 33.000.000 đồng là quá cao và trình tự thủ tục định giá của Tòa án cấp sơ thẩm không đúng quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo của bà Phạm Thị T đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Vào ngày 06/8/2020, ông Phan Ngọc B là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí định giá đúng và đầy đủ theo Thông báo số 644/TB-TA ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ với số tiền 5.000.000 đồng.

Theo Công văn số 156/STC-QLG&CS ngày 11/01/2021 của Sở Tài chính tỉnh Đ cho biết chi phí định giá tài sản tranh chấp là diện tích 945,9 m² đất và tài sản trên đất thuộc một phần thửa đất số 41 (cũ), tờ bản đồ số 05 tại phường Tân Hòa, thành phố B, tỉnh Đ là 33.000.000 đồng. Tòa án nhân dân tỉnh Đ ra Thông báo số 17/TB-TA ngày 14/01/2021 yêu cầu nguyên đơn nộp tạm ứng chi phí định giá tài sản tranh chấp với số tiền 33.000.000 đồng thì vào ngày 28/01/2021, ông Phan Ngọc B có đơn khiếu nại số tiền tạm ứng phải nộp là quá cao. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đ có Công văn số 104/TA-KNTC ngày 05/02/2021 không chấp nhận khiếu nại. Tòa án nhân dân tỉnh Đ tiếp tục ra Thông báo số 83/TB-TA ngày 01/3/2021 yêu cầu nguyên đơn nộp tạm ứng chi phí định giá tài sản tranh chấp với mức tiền là 33.000.000 đồng thì vào ngày 10/3/2021, ông Phan Ngọc B tiếp tục có đơn khiếu nại số tiền tạm ứng phải nộp là quá cao.

Tuy cơ quan có thẩm quyền xác định dự kiến chi phí định giá tài sản tranh chấp là 33.000.000 đồng, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm yêu cầu nguyên đơn phải nộp tạm ứng chi phí định giá với số tiền 33.000.000 đồng mà không khấu trừ số tiền tạm ứng chi phí định giá 5.000.000 đồng mà nguyên đơn đã nộp vào ngày 06/8/2020 là không hợp lý, nên nguyên đơn tiếp tục khiếu nại và không đồng ý nộp với mức tiền theo Thông báo số 83/TB-TA ngày 01/3/2021 của Tòa án cấp sơ thẩm là có cơ sở. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết vụ án với lý do nguyên đơn không nộp tiền tạm

ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự là không thỏa đáng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền khởi kiện của đương sự. Vì vậy, không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị T, hủy quyết định sơ thẩm.

[3] Do được chấp nhận kháng cáo nên bà Phạm Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ Luật tố tụng Dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị T;

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 17/2021/QĐST-DS ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đ tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Bà Phạm Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị T tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0002601 ngày 30/3/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đ
(Kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, NTHN (22b).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Văn Công